

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2634 /UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 8 năm 2012

V/v báo cáo Quỹ tài chính,
ngoài ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi:

- Ủy ban Tài chính – Ngân sách Quốc hội;
- Bộ Tài chính.

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....21.5.11..... Ngày: 09/1/8/2012..... Chuyên:.....

Thực hiện Công văn số 620/UBTCNS13 ngày 04/7/2012 của Ủy ban Tài chính – Ngân sách về việc báo cáo Quỹ tài chính ngoài ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng một số Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước giai đoạn 2010 – 2012, như sau:

I. Tổng quan các quy định của pháp luật về các Quỹ tài chính ngoài ngân sách

1. Việc quản lý, sử dụng Quỹ tài chính ngoài ngân sách (trừ Quỹ dự trữ tài chính) chưa được quy định trong Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn dưới Luật như Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

2. Theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tại khoản 3 Điều 7 có quy định: Hàng năm, Ủy ban nhân dân các cấp được trích một phần từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp mình để tăng nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Trong khi Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật không quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ tài chính ngoài ngân sách (như đã nêu trên). Căn cứ Nghị định này, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quy chế cho vay đối với hộ nghèo từ nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

3. Căn cứ Quyết định 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý điều hành vốn cho vay của Quỹ giải quyết việc làm, ngày 07/12/2005, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 107/2005/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý quỹ Quốc gia về việc làm (hiện nay được thay thế bằng Thông tư số 73/2008/TT-BTC ngày 01/8/2008). Đây là văn bản đề địa

phương làm căn cứ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm của tỉnh.

Nguồn hình thành và bổ sung hàng năm cho các quỹ này của địa phương chủ yếu từ ngân sách địa phương. Tuy nhiên, do không quy định trong Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật nên tính pháp lý không cao và không phù hợp với quy định hiện hành.

II. Thực trạng hệ thống các Quỹ tài chính ngoài ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi

1. Thực trạng về hệ thống các Quỹ tài chính ngoài ngân sách:

Quỹ tài chính ngoài ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi hiện nay gồm có:

a) Quỹ dự trữ tài chính địa phương: Việc trích lập và sử dụng theo đúng quy định tại Điều 58 của Nghị định số 60/2003/NĐ- CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ.

b) Quỹ cho vay đối với hộ nghèo từ nguồn vốn ngân sách địa phương: Mục tiêu cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo, nhằm giúp hộ nghèo vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cải thiện đời sống, thoát nghèo nhanh và bền vững, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo và việc làm của tỉnh.

c) Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh: Mục tiêu cho vay giải quyết việc làm cho lao động theo Chương trình mục tiêu về việc làm của tỉnh.

2. Thực trạng công tác quản lý, sử dụng các quỹ ngoài ngân sách:

a) Quỹ dự trữ tài chính địa phương: Việc trích lập và sử dụng Quỹ Dự trữ tài chính theo đúng quy định tại Điều 58 của Nghị định số 60/2003/NĐ- CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ.

b) Quỹ cho vay đối với hộ nghèo từ nguồn vốn ngân sách địa phương: Nguồn hình thành và cho vay theo Quy chế ban hành tại Quyết định số 32/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh: Việc quản lý và sử dụng thực hiện theo Quyết định số 107/2008/QĐ-UBND ngày 30/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh (hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh để thay thế Quyết định số 107/2008/QĐ-UBND ngày 30/5/2008).

Nguồn bổ sung các quỹ nói trên được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm. Riêng Quỹ dự trữ tài chính còn bổ sung từ nguồn kết dư ngân sách tỉnh (50%) và lãi tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước.

- Số dư các Quỹ đến ngày 31/12/2011:

+ Quỹ dự trữ tài chính địa phương: 45.446 triệu đồng;

+ Quỹ cho vay đối với hộ nghèo: 11.772 triệu đồng;

- + Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh: 10.000 triệu đồng.
- Số phát sinh 6 tháng đầu năm 2012:
- + Quỹ dự trữ tài chính địa phương: Lãi tiền gửi: 276 triệu đồng; bổ sung từ dự toán chi NSDP hàng năm: 1.140 triệu đồng;
- + Quỹ cho vay đối với hộ nghèo: bổ sung từ dự toán chi NSDP hàng năm 2.000 triệu đồng;
- + Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh: bổ sung từ dự toán chi NSDP hàng năm 2.000 triệu đồng.
- Số dư các Quỹ đến ngày 30/6/2012:
- + Quỹ dự trữ tài chính địa phương: 46.862 triệu đồng;
- + Quỹ cho vay đối với hộ nghèo: 13.772 triệu đồng;
- + Quỹ cho vay giải quyết việc làm tỉnh: 12.000 triệu đồng.

III. Đánh giá hiệu quả việc quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính ngoài ngân sách

1. Đánh giá tính tuân thủ, hiệu lực và hiệu quả sử dụng:

Việc quản lý, sử dụng các quỹ đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Riêng đối với các Quỹ cho vay đối với hộ nghèo và Quỹ giải quyết việc làm đã góp phần thực hiện công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên nhân kết quả đạt được và những tồn tại:

Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Quảng Ngãi, là tổ chức nhận ủy thác, thực hiện quản lý và sử dụng các Quỹ cho vay đối với hộ nghèo và Quỹ giải quyết việc làm theo Quy chế do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, chịu sự chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát của Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh (do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban). Chi nhánh đã thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Tuy nhiên, hầu hết các thành viên của Ban Đại diện đều kiêm nhiệm nên việc theo dõi, kiểm tra, giám sát còn hạn chế. Việc triển khai ở cấp xã, thôn, tổ dân phố còn chậm;... Một số văn bản làm căn cứ pháp lý chậm được sửa đổi bổ sung (nguồn hình thành, bổ sung; đối tượng cho vay; mức cho vay;...) để phù hợp với thực tiễn.

IV. Kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả

- Sửa đổi, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp và tính pháp lý không cao (Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP: *hàng năm, Ủy ban nhân dân các cấp được trích một phần từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp mình để tăng nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn*). Kiến nghị quy định như sau:

Hàng năm cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, cơ quan lao động cấp tỉnh, cấp huyện lập dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp dự toán ngân sách cấp mình, báo cáo Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định bổ sung nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

- Bổ sung vào Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật quy định việc hình thành, quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước.

- Các nội dung khác thống nhất theo định hướng và giải pháp hoàn thiện của Đề cương.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo Ủy ban Tài chính – Ngân sách./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu:VT, P.KTTHbha181.



CHỦ TỊCH

Cao Khoa